

BÀI THUYẾT TRÌNH

Thị trường tài chính Việt Nam
Thực trạng và giải pháp phát triển



NHÓM 1
LỚP: K5QT1

Danh sách thành viên - Nhóm 1 - K5QT1

- ❖ Nguyễn Việt Anh
- ❖ Nguyễn Tân Vân Anh
- ❖ Trần Thanh Thủy
- ❖ Hoàng Thị Cẩm Nhung
- ❖ Bùi Thị Hải Yến
- ❖ Mai Thị Trúc Vân
- ❖ Trần Vũ Thụy Vy
- ❖ Phạm Thị Vân
- ❖ Nguyễn Lê Hải Nam
- ❖ Nguyễn Văn Phương



LỜI MỞ ĐẦU

Thị trường tài chính là một sản phẩm bậc cao của nền kinh tế thị trường, ở đó, thị trường tài chính hoạt động như là một sự kết nối giữa người cho vay đầu tiên và người sử dụng cuối cùng, tạo ra vô số các giao dịch, tạo ra các dòng chảy về vốn trong một nền kinh tế - như là sự lưu thông máu trong một cơ thể - một nền kinh tế hoạt động lành mạnh và có hiệu quả chỉ khi nào thị trường này cũng hoạt động có hiệu quả như thế, và ngược lại.

Ở Việt Nam ,kể từ khi nền kinh tế chuyển sang vận hành theo cơ chế thị trường, đặc biệt là trong bối cảnh hội nhập kinh tế khu vực và thế giới,gia nhập WTO, lĩnh vực tài chính là lĩnh vực mang tính nhạy cảm luôn đòi hỏi sự đổi mới cả về mặt nhận thức và thực tiễn.

I. Thị trường tài chính, phân loại và mục tiêu:

1. Khái niệm :

- ❖ Thị trường tài chính là thị trường trong đó nguồn tài chính được chuyển từ người có vốn dư thừa sang người thiếu vốn. Thị trường tài chính là tổng hoà các mối quan hệ cung cầu về vốn.
 - ❖ Đối tượng được mua bán trên thị trường tài chính là các khoản vốn
 - ❖ Để mua bán các khoản vốn này, người ta sử dụng các công cụ giao dịch nhất định.
-

2 .Phân loại :

Dựa vào các tiêu thức khác nhau ta có thể phân loại thị trường tài chính như sau:

a. Phân loại theo công cụ tài chính trên thị trường:

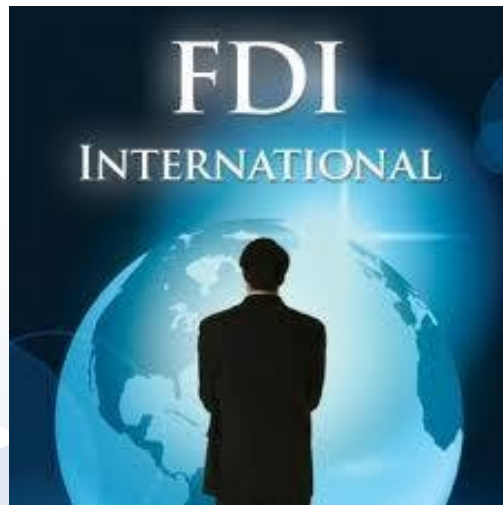
- Thị trường nợ
- Thị trường chứng khoán

b. Trên phương diện thời hạn của tài sản tài chính :

- Thị trường tiền tệ
- Thị trường vốn

c. Trên phương diện cơ chế giao dịch :

- Thị trường sơ cấp
- Thị trường thứ cấp



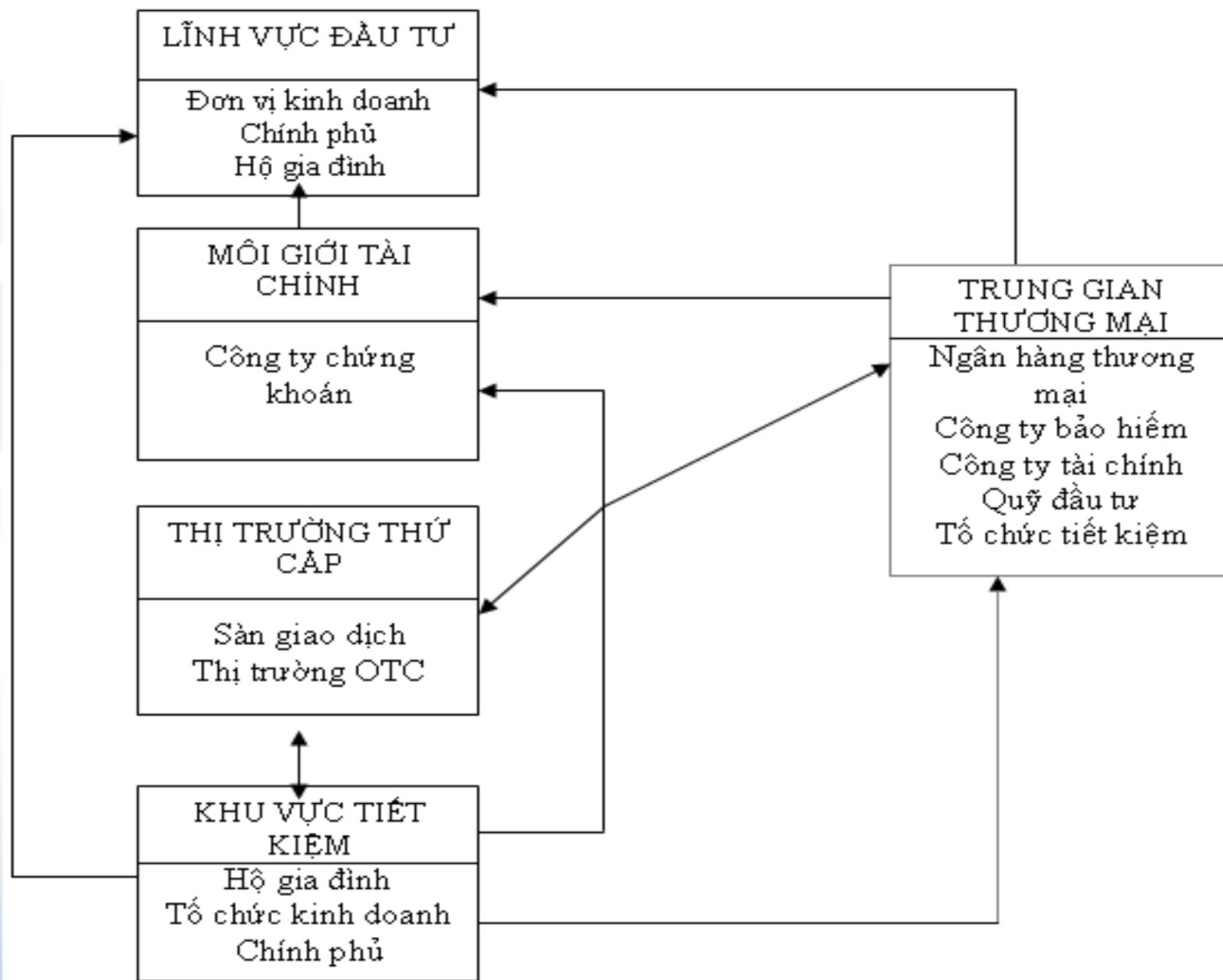
Dựa vào các tiêu thức khác nhau ta có thể phân loại thị trường tài chính

3 . Mục tiêu :

- ***Mục tiêu duy nhất: Phân bổ vốn tiết kiệm một cách có hiệu quả cho người sử dụng cuối cùng.***



II. Mô hình thị trường tài chính tại Việt N



1.Khu vực tiết kiệm:

- Ở khu vực này bao gồm các đơn vị kinh doanh, chính phủ và hộ gia đình tạm thời có nguồn vốn nhàn rỗi muốn đầu tư nó vào kinh doanh để thu lợi nhuận

2.Lĩnh vực đầu tư :

- Trái ngược với khu vực tiết kiệm , lĩnh vực này cũng bao gồm các đơn vị kinh doanh , chính phủ và hộ gia đình tuy nhiên họ là những đơn vị tạm thời thiếu hụt vốn cho hoạt động kinh doanh.
-

3. Trung gian tài chính

a) Khái niệm :

Trung gian tài chính là một tổ chức, doanh nghiệp hoặc cá nhân thực hiện các chức năng trung gian giữa hai hay nhiều bên trong một hoạt động tài chính nhất định. Cũng có thể hiểu theo một cách định nghĩa khác, trung gian tài chính là một tổ chức hỗ trợ các kênh luân chuyển vốn giữa người cho vay và người đi vay theo phương thức gián tiếp. Những tổ chức trung gian tài chính mà ta thường nghe nhắc đến bao gồm: Ngân hàng; Tổ chức công cộng/hiệp hội; Tổ chức tín dụng nghiệp đoàn; Đơn vị tư vấn/cố vấn tài chính và môi giới; Các hình thức công ty bảo hiểm; Quỹ tương hỗ; Quỹ hưu trí...

b) Lợi ích của việc đầu tư qua các tổ chức trung gian:

- ✓ Thứ nhất, nó tạo tính độc lập giữa quyết định đầu tư với những quyết định tiết kiệm riêng lẻ. Do đó người cần vốn có thể thông qua các trung gian tài chính huy động vốn từ nhiều nguồn tiết kiệm khác nhau để đáp ứng nhu cầu của mình.
- ✓ Thứ hai, các trung gian tài chính khuyến khích tiết kiệm bằng cách đa dạng hóa các công cụ huy động vốn. Các công cụ tài chính khác nhau về thời hạn, lãi suất, điều kiện thanh toán sẽ tạo sự hấp dẫn cho mọi đối tượng có nguồn vốn nhàn rỗi trong xã hội bỏ ra để đầu tư.



- ✓ Thứ ba, thông qua các trung gian tài chính, chủ thể có vốn đầu tư vào thị trường tài chính sẽ giảm bớt rủi ro do việc không có trình độ chuyên môn và thiếu thông tin về đối tượng đầu tư. Đồng thời việc giao dịch qua các trung gian tài chính cũng giảm bớt chi phí đầu tư.



4. Môi giới tài chính:

Trên thế giới, tổ chức này không thực hiện chức năng cho vay trực tiếp mà chỉ hoạt động như những người làm mối trung gian và nhận một khoản phí. Tổ chức thực hiện nhiệm vụ này được gọi là Ngân hàng đầu tư, tổ chức này thường làm công việc bảo hành chứng khoán. Tuy nhiên, ở VN tổ chức thực hiện chức năng là các công ty chứng khoán được phép hoạt động bảo lãnh phát hành chứng khoán và ngân hàng thương mại được UBCK chấp thuận bảo lãnh phát hành trái phiếu theo điều kiện do Bộ Tài chính quy định.



5. Thị trường thứ cấp :

a) Khái niệm :

Thị trường thứ cấp là nơi giao dịch các chứng khoán đã được phát hành trên thị trường sơ cấp, đảm bảo tính thanh khoản cho các chứng khoán đã phát hành..

Khác với thị trường sơ cấp, tiền bán chứng khoán trên thị trường thứ cấp thuộc về các nhà đầu tư và nhà kinh doanh chứ không thuộc về các công ty phát hành chứng khoán.

b) Vai trò:

Đẩy mạnh chức năng của hệ thống tài chính.

Làm tăng tính khả năng của tài sản tài chính.

c) Tổ chức :

Xét về phương thức tổ chức và giao dịch, thị trường thứ cấp bao gồm 3 loại: Sở giao dịch chứng khoán, Thị trường phi tập trung (OTC), và thị trường thứ 3.



d) Hoạt động:

Khởi đầu bằng việc đặt lệnh mua bán tại Văn phòng giao dịch của Cty chứng khoán. Trước khi



Khách hàng <---> Công ty CK <---> Sở giao dịch CK

III. Thực trạng hoạt động thị trường tài chính nước ta thời gian qua

1. Quá trình hình thành và phát triển của thị trường tài chính 1991 tới nay

1.1 Giai đoạn từ 1990 đến 2000

Giai đoạn đầu, phôi thai cho một thị trường tài chính hoạt động theo cơ chế thị trường. Sau đổi mới năm 1986, một thị trường tài chính Việt Nam đã dần dần thành hình. Trong giai đoạn này, thị trường tài chính đã dần dần có những bước đột phá và thành công nhất định. Nhưng mức độ huy động vốn trong dân, và từ nước ngoài vẫn chiếm một tỷ lệ chưa cao.

1.2 Giai đoạn từ năm 2000 cho đến nay

Cột mốc đánh dấu đáng chú ý nhất, đó chính là sự ra đời của thị trường chứng khoán, một thị trường vốn- một kênh huy động vốn hiệu quả nhất cho nền kinh tế. Từ đó thị trường tài chính lớn mạnh hơn, giúp đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. Ước tính mức vốn hoá của thị trường chứng khoán hiện nay đã là 40% GDP. Con số này sẽ ngày càng được tăng lên trong những thời gian tới. Có thể nói rằng, chưa bao giờ thị trường tài chính Việt Nam lại phát triển mạnh mẽ như lúc này.

2. Về thực trạng phát triển thị trường tiền tệ

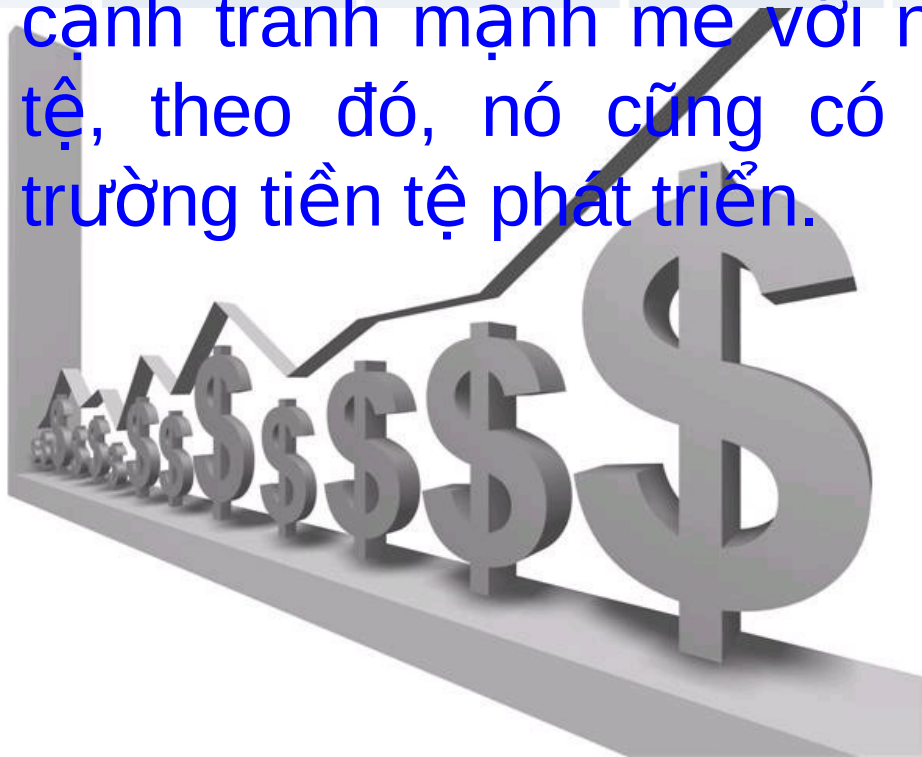
Tham gia là thành viên của các dạng thị trường tiền tệ có 5 Ngân hàng thương mại Nhà nước, Ngân hàng chính sách xã hội, 36 Ngân hàng thương mại cổ phần, 4 Ngân hàng liên doanh, 27 chi nhánh Ngân hàng nước ngoài, Quỹ tín dụng TW, 900 Quỹ tín dụng nhân dân cơ sở, một số công ty bảo hiểm và tái bảo hiểm, Quỹ đầu tư...

Tuy nhiên tham gia là thành viên của thị trường liên ngân hàng, thị trường đấu thầu tín phiếu Kho bạc nhà nước, thị trường mở... thì không phải tất cả các tổ chức trên, hầu như chỉ có các NHTM NN, NHTM cổ phần đô thị, ngân hàng liên doanh, chi nhánh Ngân hàng nước ngoài, một số công ty bảo hiểm...

Cơ chế tác động và can thiệp trên thị trường tiền tệ, được thể hiện tập trung ở các công cụ điều hành chính sách tiền tệ và nghiệp vụ Ngân hàng Trung ương.



Với sự phát triển của các tổ chức trung gian tài chính, đặc biệt là các TCTD, với cơ chế điều hành chính sách tiền tệ và nghiệp vụ Ngân hàng Trung ương tiến dần tới phù hợp với thông lệ quốc tế, các Ngân hàng thương mại và Tổ chức tín dụng được chủ động trong các hoạt động huy động vốn và cho vay của mình, tham gia tích cực, năng động và cạnh tranh mạnh mẽ với nhau trên thị trường tiền tệ, theo đó, nó cũng có điều kiện thúc đẩy thị trường tiền tệ phát triển.



3. Về thực trạng phát triển thị trường tiền gửi và huy động vốn:

Đây là thị trường có sự cạnh tranh mạnh mẽ nhất và sôi động nhất giữa các tổ chức trung gian tài chính trong việc thu hút tiền nhàn rỗi trong dân cư. Trong thời gian gần đây, các Tổ chức tín dụng đưa ra các hình thức sau:



- Cạnh tranh khuyến khích khách hàng mở tài khoản cá nhân, tài khoản sử dụng thẻ...
- Cạnh tranh thu hút tiền gửi không kỳ hạn của các tổ chức kinh tế - xã hội. Giữa các TCTD cạnh tranh thu hút tiền gửi của Kho bạc nhà nước, bảo hiểm xã hội Việt Nam, Bảo Việt, các công ty bảo hiểm nhân thọ, bưu chính viễn thông, điện lực...
- Cạnh tranh thu hút tiền gửi tiết kiệm: đây là hình thức huy động vốn truyền thống giữa các TCTD và Công ty dịch vụ tiết kiệm bưu điện, nhất là các Quỹ tín dụng nhân dân cơ sở.
- Phát hành các chứng chỉ tiền gửi, kỳ phiếu, trái phiếu... chủ yếu là huy động vốn có thời hạn từ 6 tháng trở lên, lãi suất hấp dẫn.

Trong những năm gần đây, đã có sự cạnh tranh sôi động trên thị trường thu hút tiền gửi và thị trường huy động vốn, đặc biệt là các tổ chức trung gian tài chính thực hiện rất đa dạng và phong phú các sản phẩm và dịch vụ thu hút tiền gửi, huy động vốn.

Tuy nhiên trong việc phát triển thị trường này, có thể thấy một tồn tại lớn là chưa thu hút được tối đa tiền gửi không kỳ hạn, tiền nhàn rỗi trong dân cư vào hệ thống ngân hàng, trên cơ sở đó lựa chọn các dịch vụ thanh toán qua ngân hàng hay rút tiền mặt ra chi tiêu bất cứ lúc nào có nhu cầu.



4. Về quá trình xây dựng và phát triển thị trường chứng khoán:

Sau một thời gian xây dựng và phát triển, đến nay đã có trên 100 công ty niêm yết cổ phiếu và một số loại trái phiếu được niêm yết trên trung tâm giao dịch CK Tp Hồ Chí Minh. Hầu hết các công ty này đều kinh doanh có hiệu quả. Một số công ty đã tổ chức đại lý đấu thầu cổ phiếu của một số NHTM cổ phần phát hành mới tăng thêm vốn điều lệ.

NHNN cũng đã ban hành quy định tạm thời về việc niêm yết cổ phiếu của NHTM cổ phần trên Trung tâm giao dịch CK.



Thủ tướng Chính phủ đã chính thức có quyết định cổ phần hóa Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam. Theo kế hoạch, Ngân hàng ngoại thương Việt Nam đang triển khai bước đầu tiên cổ phần hóa. Tổng giá trị cổ phiếu phát hành trên hai Trung tâm giao dịch chứng khoán để tăng vốn điều lệ vào khoảng 1.000 tỷ đồng.



5. Một số đánh giá về thực trạng phát triển thị trường tài chính ở nước ta

- Về thị trường vốn ngắn hạn hay còn gọi là thị trường tiền tệ. Nhìn chung chưa phát triển và Ngân hàng Nhà nước NHTW, chưa thực sự đóng vai trò can thiệp có hiệu quả vào thị trường này.
- Về thị trường chứng khoán. Có thể khẳng định rằng, trong tiến trình phát triển Thị trường chứng khoán Việt Nam, tiềm năng của việc tham gia của các NHTM là rất lớn.



Song cho đến thời điểm này, mới chỉ có gần 100 công ty cổ phần niêm yết cổ phiếu trên Trung tâm giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh là quá ít, tạo ra sự nghèo nàn hàng hóa trên thị trường chứng khoán. Cổ phiếu của các NHTM chưa được niêm yết và giao dịch cũng phần nào hạn chế tính sôi động của thị trường. Tính thanh khoản của thị trường chưa cao. Thông tin chưa thật sự minh bạch.



6. Nguyên nhân của tình trạng trên:

Ngân hàng TW chưa thực sự mạnh, năng lực điều hành chính sách tiền tệ và vận hành nghiệp vụ NHTW còn hạn chế. Hoạt động dịch vụ của các NHTM và TCTD chưa phát triển. Tiến trình cơ cấu lại các NHTM chưa đạt được các kết quả như dự kiến, đặc biệt là xử lý nợ xấu đang có xu hướng gia tăng trở lại. Việc tăng vốn điều lệ để đảm bảo tỷ lệ an toàn theo thông lệ quốc tế.



Tiến trình cổ phần hóa DNNN nói chung, cổ phần hóa NHTM Nhà nước nói riêng còn rất chậm, đây cũng là lực cản cho sự phát triển thị trường chứng khoán Việt Nam. Bên cạnh đó, việc Hội đồng quản trị các NHTM cổ phần có tư tưởng chần chừ, chậm đưa cổ phiếu của các NHTM cổ phần của mình niêm yết trên Trung tâm giao dịch chứng khoán, cũng làm chậm tiến trình nói trên.



IV. Giải pháp và kiến nghị cho phát triển thị trường tài chính ở nước ta trong thời gian tới:

Việt Nam không thể đẩy quá nhanh việc xây dựng thị trường tài chính, cũng như thị trường chứng khoán vượt lên trên sự phát triển chung của nền kinh tế, tức là phải phát triển đồng bộ, tất nhiên là phải có sự ưu tiên xây dựng các tiền đề, cơ sở hạ tầng nào đó.

Chúng ta không thể nôn nóng, cũng như không thể ngồi chờ cho đủ điều kiện được.

Phát triển thị trường tiền tệ, làm tăng tốc độ chu chuyển vốn ngắn hạn trong nền kinh tế, nâng cao khả năng kinh doanh trên thị trường tiền tệ của các tổ chức trung gian tài chính, tạo điều kiện cho các tổ chức này sẵn sàng tham gia có hiệu quả trên thị trường chứng khoán.



Một số đề xuất và kiến nghị cho phát triển thị trường tài chính ở nước ta trong thời gian tới:

Ngân hàng Nhà nước và Bộ Tài chính, trực tiếp là Ủy ban chứng khoán Nhà nước phối hợp chặt chẽ mạnh dạn đưa 2-4 NHTM cổ phần đầu tiên niêm yết cổ phiếu trên Trung tâm giao dịch chứng khoán. Phối hợp chặt chẽ, trên cơ sở tài trợ quốc tế, tổ chức các cuộc hội thảo, khóa đào tạo, tập huấn ngắn ngày về nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán và niêm yết cổ phiếu của NHTM trên thị trường chứng khoán. Bộ Tài chính cũng nên cùng NHNN tập trung tháo gỡ vướng mắc trong việc định giá NHTM và một số giải pháp khác đẩy nhanh tiến trình cổ phần hóa hai NHTM NN đầu tiên theo kế hoạch.

Ngân hàng Nhà nước và Bộ Tài chính phối hợp tăng khối lượng tín phiếu Kho bạc Nhà nước đấu thầu hàng quý, hàng năm. Có thể tăng tần suất các phiên đấu thầu từ 1 phiên/1tuần hiện nay lên 2 phiên/tuần. Linh hoạt hơn nữa lãi suất đấu thầu qua các phiên theo sát diễn biến trên thị trường. Cần có cơ chế để các NHTM cổ phần và Ngân hàng khác có quy mô nhỏ hơn có thể trúng thầu tín phiếu trên thị trường này. Đặc biệt là Bộ Tài chính cần có biện pháp đưa các Công ty bảo hiểm, tổ chức bảo hiểm tham gia đấu thầu tín phiếu, không nên để tình trạng lãng phí vốn hay quan hệ tiền gửi không kỳ hạn trực tiếp với các TCTD như hiện nay.

Ngân hàng Nhà nước có biện pháp bảo đảm tính hệ thống của Quỹ tín dụng, có cơ chế điều hòa vốn linh hoạt hơn của hệ thống này. Trên cơ sở đó tạo điều kiện thu hút Quỹ tín dụng tham gia thị trường liên ngân hàng và các dạng khác của thị trường tiền tệ so NHNN tổ chức, vận hành.

NHNN nâng cấp thị trường nội tệ liên ngân hàng, thể hiện rõ vai trò can thiệp cuối cùng của NHNN trên thị trường này. Tiến tới công bố được lãi suất thị trường nội tệ liên ngân hàng ở Việt Nam do là lãi suất chủ đạo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Bản thân các Tổ chức trung gian tài chính cần phải nhanh chóng đa dạng hóa các nghiệp vụ kinh doanh của mình, nhất là nghiệp vụ kinh doanh trên thị trường tiền tệ theo thông lệ quốc tế. Các NHTM mạnh dạn đầu tư hơn nữa cho các nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán và thu hút tiền gửi không kỳ hạn, dịch vụ thanh toán cho khách hàng.



KẾT LUẬN

Thị trường tài chính đóng một vai trò to lớn trong sự nghiệp phát triển, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Nó là dòng mạch máu lưu thông và nuôi sống cho toàn bộ nền kinh tế. Vốn để đầu tư cho phát triển kinh doanh, phát triển sản xuất là yếu tố sống còn đối với các thành phần kinh tế vì vậy vốn có vị trí to lớn trong nền kinh tế.



**BÀI THUYẾT TRÌNH KẾT THÚC
XIN CẢM ƠN ĐÃ LẮNG NGHE!**

Nhóm I – K5QT1